TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-ST
Ngày 26 – 11 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM BÌNH, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hoàng Tiến

2. Ông Phan Kiên Nhẫn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Dương Kim Huyền – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Hữu Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 49/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1/ Đào Chí L (tên gọi khác: Đ1), sinh năm 2001 tại huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp PN, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Chí T và bà Trương Thị H1.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2021 đến nay – có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Đào Chí L*: Ông Bùi Minh T1 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

Địa chỉ: đường NH, Phường A, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Trương Văn H (tên gọi khác: ĐM), sinh năm 2001 tại huyện TB, tỉnh Vĩnh Long. Nơi cư trú: ấp PN, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn S1 và bà Nguyễn Thị T2.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/6/2021 đến nay – có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương Văn H*: Bà Nguyễn Thị Hồng T3 là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Long (có mặt)

Địa chỉ: đường NH, Phường A, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị hại*: Anh Trần Văn Bé S, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp QM, xã QA, huyện VL1, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1/ Anh Trần Quốc T4, sinh năm 2006 (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của anh Trần Quốc T4: Bà Nguyễn Lan V, sinh năm 1981 (có mặt)

Cùng nơi cư trú: ấp PB, xã PT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Ông Trần Văn T5, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PB, xã PT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Ông Nguyễn Văn T5, sinh năm 1966 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp MPT, xã MTT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

4/ Anh Nguyễn Hoàng K, sinh năm 1999 (có mặt)

Nơi cư trú: ấp MPT, xã MTT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

5/ Anh Châu Văn P, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PN, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người làm chứng*:

1/ Anh Hồ Văn H2, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PN, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

2/ Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PĐ, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Anh Giảng Minh T6, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp PH, xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 24/6/2021, các bị cáo Đào Chí L, Trương Văn H và đối tượng Trần Quốc T4 cùng bàn bạc rủ nhau đi trộm cắp tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Đào Chí L điều khiển xe mô tô biển số 64K2-3369 chở Trương Văn H và Trần Quốc T4 dọc theo đường tỉnh 908. Khi đến đoạn thuộc ấp PB, xã PT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long thì các đối tượng trên phát hiện xe mô tô biển số 64D1-473.83 của anh Trần Văn Bé S đang dựng cặp lề đường không có ai trông coi nên cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp. L kêu H lên xe mô tô biển số 64D1-473.83 ngồi cầm lái. T4 vừa điều khiển xe mô tô biển số 64K2-3369 chở L ngồi sau vừa dùng chân đẩy xe mô tô biển số 64D1-473.83 do H ngồi cầm lái đi về hướng Quốc lộ 1 đến địa phận ấp PA, xã PT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long thì bị người dân phát hiện báo Công an xã PT bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô biển số 64D1-473.83;

- 01 (một) xe mô tô biển số 64K2-3369.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 39/KL.ĐGTS ngày 07/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Bình kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Super, biển số 64D1-473.83 mua tháng 01/2020 có giá bình quân thị trường: 8.000.000 đồng.

- Xử lý vật chứng: Ngày 30/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 24, trả lại cho ông Trần Văn Bé S 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Super, biển số 64D1-473.83.

Đối với xe mô tô biển số 64K2-3369 do ông Nguyễn Văn T5 mua lại của Đỗ Hữu L1 (không rõ năm sinh), ngụ số 45, đường PĐP, Phường A, thành phố VL, tỉnh Vĩnh Long nhưng không làm thủ tục sang tên. Ông T5 giao xe trên cho con ruột tên Nguyễn Hoàng K quản lý. Vào khoảng tháng 5/2021, K cho Châu Văn P mượn. Đến ngày 23/6/2021, P bị bắt tạm giam nên giao lại xe trên cho Đào Chí L sử dụng.

- Chuyển vật chứng sau từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình tiếp tục tạm giữ, chờ xử lý: 01 (một) xe mô tô biển số 64K2-3369.

- Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Văn Bé S đã nhận lại xe mô tô biển số 64D1-473.83 nên không có yêu cầu gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Cáo trạng số: 52/CT-VKSTB ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình đã truy tố các bị cáo Đào Chí L, Trương Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Đào Chí L, Trương Văn H thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình truy tố các bị cáo là đúng hành vi, không oan, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đối với đối tượng Trần Quốc T4 do đến thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ngày 24/6/2021, Trần Quốc T4 được 15 năm 02 tháng 03 ngày tuổi nên hành vi của T4 không cấu thành tội phạm. Ngày 13/9/2021 Công an huyện Tam Bình đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Trần Quốc T4 là có căn cứ.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Đào Chí L, Trương Văn H về tội "Trộm cắp tài sản". Sau khi phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân các bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng cho các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố các bị cáo Đào Chí L, Trương Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Đào Chí L 09 (Chín) tháng đến 01 (Một) năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trương Văn H 07 (Bảy) tháng đến 09 (Chín) tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị giao xe mô tô biển số 64 K2 – 3369 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ông Bùi Minh T1 bào chữa cho bị cáo Đào Chí L trình bày quan điểm bảo vệ: Thống nhất tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Đào Chí L. Tuy nhiên, cần xem xét các tình tiết như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã trả lại tài sản cho bị hại; giữa các bị cáo không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; bị cáo thuộc hộ nghèo, học vấn thấp; có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; thiếu tình thương dạy dỗ của cha mẹ. Từ những nhận định trên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo L mức án 07 (Bảy) tháng đến 09 (Chín) tháng tù. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo L.

- Bà Nguyễn Thị Hồng T3 bào chữa cho bị cáo Trương Văn H trình bày quan điểm bảo vệ: Thống nhất tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo Trương Văn H. Tuy nhiên, cần xem xét các tình tiết như bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã trả lại tài sản cho bị hại; có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; giữa các bị cáo không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn; bị cáo thuộc hộ nghèo, học vấn thấp; thiếu tình thương dạy dỗ của cha mẹ. Từ những nhận định trên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật

Hình sự xử phạt bị cáo H mức án 07 (Bảy) tháng tù. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo H.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản hỏi cung bị can, biên bản hiện trường cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa thể hiện: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 24/6/2021, trên đường tỉnh 908, đoạn thuộc ấp PB, xã PT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long, các bị cáo Đào Chí L, Trương Văn H và đối tượng Trần Quốc T4 đã có hành vi lén lút trộm cắp một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Super, biển số 64D1-473.83 trị giá 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) của anh Trần Văn Bé S; khi đến ấp PA, xã PT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long thì bị bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự như truy tố của Viện kiểm sát là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và có căn cứ.

[2.2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân các bị cáo là thanh niên có sức khỏe lại không chịu chí thú làm ăn. Các bị cáo với thái độ thích thụ hưởng, lười lao động để có tiền phục vụ tiêu xài cá nhân, các bị cáo đã thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Trong thời gian tạm giữ, tạm giam các bị cáo L, H có nhiều lần vi phạm nội quy nhà tạm giữ, gây mất trật tự tại nơi giam giữ bị xử lý kỷ luật. Do đó, cần xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cần cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội và ngăn chặn những trường hợp tương tự có thể xảy ra.

Các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với vai trò là đồng phạm, trong đó bị cáo Đào Chí L là người giữ vai trò chính, rủ rê bị cáo Trương Văn H

và đối tượng Trần Quốc T4, đồng thời là người trực tiếp thực hiện tội phạm. Bị cáo Trương Văn H là người cùng thực hiện tội phạm. Giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[2.4] Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo L là có căn cứ chấp nhận một phần.

[2.4] Xét lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo H là có căn cứ chấp nhận một phần.

[2.6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[2.7] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô biển số 64K2-3369 cần giao Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo quy định của pháp luật.

Hiện các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/10/2021.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo thuộc đối tượng hộ nghèo nên được miễn tiền án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đào Chí L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đào Chí L 01 (Một) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2021.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 17; Điều 38; Điều 58; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

2.1 Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trương Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2.2 Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trương Văn H 09 (Chín) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 24/6/2021.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

4. Về xử lý vật chứng: Giao xe mô tô biển số 64K2-3369 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Bình tiếp tục quản lý để xác minh làm rõ nguồn gốc xe và xử lý theo quy định của pháp luật.

Hiện các vật chứng đang quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/10/2021.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 14 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đào Chí L, Trương Văn H.

6. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
- Phòng hồ sơ – Công an tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- CQĐT Công an huyện Tam Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- UBND xã SP, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo